

# KẾT QUẢ LÀM VIỆC CỦA LÃNH ĐẠO UBND TỈNH VỚI UBND HUYỆN, THỊ XÃ, THÀNH PHỐ VỀ TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI, QUỐC PHÒNG 9 THÁNG ĐẦU NĂM 2015

Để kịp thời tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc trong công tác chỉ đạo điều hành thực hiện nhiệm vụ của cấp huyện, đồng thời tạo điều kiện gặp gỡ, tiếp xúc giữa Lãnh đạo tỉnh, các Sở, ban, ngành (gọi tắt là đơn vị cấp tỉnh) với nhân sự mới của Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố (gọi tắt là địa phương) được bổ nhiệm sau Đại hội, Thường trực ủy ban nhân dân tỉnh đã tổ chức 09 buổi làm việc với các địa phương về tình hình kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh 9 tháng đầu năm và nhiệm vụ trọng tâm các tháng còn lại năm 2015.

Trong 9 tháng đầu năm 2015, mặc dù tình hình kinh tế vẫn còn nhiều khó khăn thách thức, toàn tỉnh tập trung tổ chức Đại hội Đảng bộ các cấp để tiến tới Đại hội đại biểu Đảng bộ Tỉnh lần thứ X (*nhiệm kỳ 2015-2020*) tuy nhiên với sự tích cực, chủ động trong công tác chỉ đạo điều hành của các địa phương, tình hình kinh tế - xã hội tiếp tục có chuyển biến tích cực, góp phần quan trọng vào thành tựu chung của Tỉnh. Qua báo cáo, hầu hết các chỉ tiêu chủ yếu ở các địa phương đều tăng so với cùng kỳ năm 2014, một số địa phương còn đạt và vượt so kế hoạch cả năm 2015; cơ cấu kinh tế công nghiệp - dịch vụ - nông nghiệp tiếp tục chuyển dịch đúng hướng và đạt được nhiều thành tựu quan trọng; công tác an sinh xã hội được đảm bảo, mức sống của các đối tượng chính sách, đối tượng bảo trợ xã hội, công nhân từng bước được nâng lên; an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững, tạo điều kiện thuận lợi cho kinh tế - xã hội phát triển.

Lãnh đạo UBND tỉnh đã ghi nhận và đánh giá cao những kết quả nổi bật của

các địa phương, đó là hoàn thành tốt song song hai nhiệm vụ: tổ chức Đại hội Đảng các cấp và đồng thời thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh. Kịp thời phân công nhiệm vụ và ổn định nhân sự sau Đại hội, không để xảy ra tình trạng ngưng trệ trong chỉ đạo, điều hành; Công tác định hướng và đề xuất đầu tư được các địa phương quan tâm, nhất là trong lĩnh vực giao thông; một số địa phương đã có những đề xuất đầu tư các tuyến đường trọng điểm, đường tạo lực hết sức cần thiết để khai thác và phát huy các lợi thế, tiềm năng phát triển; Hoạt động của một số Trung tâm phát triển quỹ đất cấp huyện đạt hiệu quả, tạo thuận lợi trong công tác giải phóng mặt bằng, đẩy nhanh tiến độ bàn giao để thi công công trình; Công tác quản lý và chỉnh trang đô thị được hầu hết địa phương quan tâm và triển khai thực hiện theo đúng định hướng phát triển của tỉnh. Một số địa phương đã huy động được các nguồn lực xã hội và vận dụng linh hoạt các tiêu chí để thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới theo tiến độ đề ra; chuyển dịch nông nghiệp theo hướng nông nghiệp đô thị và nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao tiếp tục được quan tâm, nhiều mô hình hoạt động hiệu quả và đang được các địa phương nghiên cứu nhân rộng; việc chấm dứt hoạt động của các lò gạch hoffman ở các địa phương được thực hiện kiên quyết, theo đúng lộ trình...

Bên cạnh những kết quả đạt được, trong 9 tháng đầu năm 2015 các địa phương còn tồn tại những khó khăn, hạn chế cần tập trung khắc phục: một số địa phương chưa nắm sát tình hình, chưa nghiên cứu kỹ



các quy định pháp luật mới ban hành như Luật đầu tư công, các ý kiến kết luận của Thường trực uỷ ban nên còn lúng túng, bị động trong chỉ đạo, điều hành thực hiện nhiệm vụ được giao; việc ứng phó, giải quyết đối với các vấn đề bức xúc, nổi cộm ở một số địa phương chưa được quan tâm đúng mức; công tác phối hợp giữa cấp huyện và sở, ban, ngành chưa chủ động và còn thiếu chặt chẽ; tình hình thu ngân sách ở một số địa phương không đạt dự toán (*hầu hết chịu ảnh hưởng do giá cao su giảm mạnh*), nợ đọng thuế còn cao; công tác quản lý nhà nước đối với một số lĩnh vực như: xây dựng, đất đai, môi trường... còn nhiều bất cập, việc xử lý các điểm ngập chưa thực hiện kịp thời; công tác giải tỏa đền bù một số dự án còn chậm; công tác y tế dự phòng và kiềm chế tai nạn giao thông ở một số địa phương thực hiện chưa hiệu quả, bệnh sốt xuất huyết và tai nạn giao thông đều tăng so với cùng kỳ; công tác dự báo tình hình tăng học sinh và xây dựng phương án ứng phó còn chưa được chú trọng; các thiết chế văn hóa chưa được khai thác hiệu quả, gây lãng phí, việc liên kết các điểm lịch sử - văn hóa và các khu du lịch để phát huy tiềm năng du lịch còn nhiều hạn chế; công tác cải cách hành chính tuy được đẩy mạnh ở hầu hết các địa phương nhưng kết quả đạt được chưa cao, nhất là ở 02 huyện mới thành lập...

Để góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của các địa phương trong những tháng còn lại của năm 2015 và bắt đầu thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ, Thường trực UBND tỉnh đề nghị các địa phương thực hiện một số nội dung sau:

- Tổ chức rà soát quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế xã hội, có bổ sung, chỉnh sửa phù hợp với giai đoạn mới. Đối với các địa phương chưa có quy hoạch thì khẩn trương đẩy nhanh tiến độ hoàn thành việc xây dựng quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2015-2020, định hướng đến năm 2030 để làm căn cứ xây

dựng các quy hoạch ngành.

- Đối với một số chỉ tiêu các địa phương còn đạt thấp thì khẩn trương rà soát, đánh giá nguyên nhân để có giải pháp khắc phục, phấn đấu đạt kế hoạch những tháng còn lại của năm để tạo tiền đề mở đầu cho một nhiệm kỳ mới với nhiều thuận lợi.

- Tập trung thực hiện tốt nhiệm vụ thu chi ngân sách, phấn đấu đạt mức cao nhất theo kế hoạch đề ra; rà soát, chuẩn bị xây dựng phương án thực hiện nhiệm vụ ngân sách chu kỳ mới 2017-2021 theo Luật Ngân sách năm 2015.

- Phối hợp với các đơn vị liên quan giải quyết tốt các vấn đề về nợ đọng xây dựng cơ bản theo kết luận tại cuộc họp về đầu tư xây dựng cơ bản 9 tháng đầu năm 2015. Thực hiện đúng và chịu trách nhiệm các quy định của Luật Đầu tư công.

- Rà soát, sắp xếp lại trật tự các chợ trên địa bàn và các điểm chợ tự phát, các xe đẩy bán rau quả, đảm bảo mỹ quan và an toàn giao thông trên các tuyến đường dân cư; tổ chức các đội đi kiểm tra, nhắc nhở thường xuyên để không để tái phạm và tiến tới bước xử phạt nghiêm khi vi phạm. Nghiên cứu, kêu gọi xã hội hóa, xây dựng địa điểm vừa để trao đổi, mua bán hàng hoá, vừa là nơi để vui chơi, giải trí cho người dân (có thể luân phiên tổ chức trong tuần hoặc tháng) như: các phiên chợ nông sản sạch, chợ mua bán trao đổi đồ cũ, các phiên chợ đưa hàng Việt về nông thôn...

- Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng an ninh có khó khăn, vướng mắc thì kịp thời liên hệ với sở, ban, ngành để được hướng dẫn, giải quyết hoặc tham mưu, đề xuất UBND tỉnh những nội dung vượt quá thẩm quyền; Nghiên cứu, đề xuất kịp thời các vấn đề về cơ chế, chính sách để địa phương khai thác các lợi thế, đặc trưng để tạo sự đột phá cho phát triển, góp phần tạo nên sự khác biệt của Bình Dương./.

**Phòng Khoa học công nghệ - TTKC**

# **HOẠT ĐỘNG KIỂM TRA KIỂM SOÁT THỊ TRƯỜNG 09 THÁNG ĐẦU NĂM 2015 CỦA CHI CỤC QUẢN LÝ THỊ TRƯỜNG TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**09** tháng đầu năm 2015 là giai đoạn thị trường hàng hóa tiêu dùng sôi động nhất trong năm trên địa bàn tỉnh do có các dịp Tết Dương lịch, Tết Nguyên đán và lễ hội chùa Bà Răm tháng Giêng. Vì vậy, giá cả một số mặt hàng thiết yếu phục vụ nhu cầu của nhân dân trong những ngày giáp Tết Nguyên Đán 2015 có sự biến động tăng do nhu cầu tiêu dùng cao nhưng hàng hóa, dịch vụ phục vụ cho nhu cầu của nhân dân trên địa bàn phong phú, đa dạng, phù hợp với thị hiếu tiêu dùng; không có hiện tượng đầu cơ, găm hàng, gây sốt giá. Đặc biệt trong 09 tháng đầu năm, xăng dầu có 04 lần tăng giá, 08 lần giảm giá, hiện nay giá giảm 13% so với cuối năm 2014. Giá khí dầu mỏ hóa lỏng có 02 lần tăng, 06 lần giảm giá, hiện nay giá khí dầu mỏ hóa lỏng dao động ở mức 265.000 - 267.000 đồng/bình loại 12-12,5 kg; giảm 20% so với cuối năm 2014. Trước thời điểm doanh nghiệp dầu mồi xăng dầu được quyền điều chỉnh tăng giá và ngay sau khi thời điểm xăng dầu được điều chỉnh giảm giá, Chi cục Quản lý thị trường thường xuyên tổ chức giám sát việc chấp hành qui định về điều chỉnh giá xăng dầu nhưng không phát hiện vi phạm, các doanh nghiệp thực hiện điều chỉnh giá kịp thời và đúng qui định, không có biểu hiện găm hàng chờ tăng giá hoặc chậm điều chỉnh giảm giá.

Tình hình mua bán, tàng trữ hàng lậu, sản xuất mua bán hàng giả và gian lận thương mại của các tổ chức, cá nhân hoạt động sản xuất mua bán trên địa bàn tỉnh dù vẫn còn nhưng không có diễn biến phức tạp so với những năm trước đây. Tuy nhiên, tình trạng vận chuyển, mua bán hàng cấm là thuốc lá ngoại nhập lậu từ

biên giới Tây Ninh đi ngang qua Bình Dương và vận chuyển hàng lậu từ biên giới phía Bắc bằng tàu hỏa Bắc – Nam tập kết tại ga Sóng Thần để đưa về thành phố Hồ Chí Minh và các tỉnh phía Nam để tiêu thụ có diễn biến phức tạp. Cụ thể như sau:

Tình hình tàng trữ, mua bán, vận chuyển thuốc lá ngoại nhập lậu là hàng cấm kinh doanh có dấu hiệu tăng trở lại. Mặc dù người kinh doanh không bày bán công khai nhưng tàng trữ lén lút tại cửa hàng để bán nhiều hơn so với trước đây. Trên khâu vận chuyển, thuốc lá nhập lậu phát hiện nhiều nhất theo tuyến đường huyện Dương Minh Châu (Tây Ninh) – huyện Dầu Tiếng (Bình Dương). Trong 09 tháng đầu năm 2015, các Đội Quản lý thị trường đã phát hiện 18.476 bao thuốc lá ngoại nhập lậu chủ yếu là Jet và hero, tăng 80% so với cùng kỳ năm 2014. Trong đó, Đội Quản lý thị trường số 7 (huyện Dầu Tiếng) bắt giữ 7.872 bao thuốc lá trên khâu vận chuyển, tịch thu 05 mô tô, tạm giữ 08 xe mô tô khác là phương tiện vận chuyển thuốc lá.

Hàng ngoại nhập lậu vận chuyển từ biên giới phía Bắc vào các tỉnh phía Nam để tiêu thụ bằng đường tàu hỏa hết sức phức tạp, trong 09 tháng đầu năm 2015, Chi cục Quản lý thị trường phối hợp phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự quản lý kinh tế và chức vụ (PC46) – Công an tỉnh kiểm tra, bắt giữ số lượng lớn hàng hóa nhập khẩu không nhãn hàng hóa, không nhãn phụ, không nguồn gốc xuất xứ, không hóa đơn chứng từ hoặc hóa đơn chứng từ không hợp pháp, các mặt hàng bị coi là hàng nhập lậu hoặc không nguồn gốc bị phát hiện, bắt giữ phổ biến là đồ điện tử, điện dân dụng, quần áo lót, linh

kiện xe ba gác máy, màn sáo, nút áo, cao dán, bóng đèn,... với trị giá hàng tỷ đồng. Đa số chủ hàng bỏ hàng hoặc xuất trình hóa đơn không hợp pháp bị phát hiện thì bỏ hàng, không đến làm việc tiếp với cơ quan chức năng. Các mặt hàng ngoại nhập không xuất trình được hóa đơn chứng từ tại thời điểm kiểm tra được coi là hàng nhập lậu phát hiện tại các cửa hàng không nhiều, phổ biến là điện thoại di động, bài lá, giày dép, túi xách, mỹ phẩm...

Về sản xuất, kinh doanh hàng giả, xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ, vi phạm an toàn thực phẩm: Một số mặt hàng bị giả mạo nhãn hiệu như bột nêm Knorr, bột ngọt Ajinomoto, bình gas dân dụng loại 12kg/bình,...; tình trạng sử dụng chất cấm trong thực phẩm, dư lượng thuốc bảo vệ thực vật vẫn còn và rất khó khăn để truy xuất nguồn gốc; buôn bán thực phẩm bao gói sẵn không có nguồn gốc, xuất xứ vẫn còn diễn ra.

Một số hành vi gian lận thương mại vẫn còn phổ biến như kinh doanh mà không đăng ký kinh doanh, vi phạm các quy định về ghi nhãn hàng hóa, không niêm yết giá, chiếm giữ vỏ bình gas trái phép, sang chiết gas mini trái phép... đáng lưu ý là hành vi vi phạm về đo lường bằng hình thức bơm chồng số trong kinh doanh xăng nhằm thu lợi bất chính, một vài doanh nghiệp vẫn cố tình gian lận về đo lường bằng hình thức tác động tạo sai non, thủ đoạn đối phó rất tinh vi, khi bị phát hiện thì đối phó người thi hành công vụ quyết liệt. Hầu hết hàng hóa nhập khẩu vận chuyển bằng tàu hỏa từ các tỉnh phía Bắc vào Nam, tập kết tại ga Sóng Thần khi bị phát hiện đều không có ghi nhãn phụ.

09 tháng đầu năm, Chi cục QLTT tỉnh Bình Dương kiểm tra 2.686 vụ, phát hiện 621 vụ vi phạm, xử lý 614 vụ với tổng số tiền phạt nộp ngân sách 5.469.386.000 đồng; trị giá hàng tịch thu trên 4,5 tỷ đồng.

Ngoài hoạt động kiểm tra kiểm soát thị trường, Chi cục cũng rất quan tâm đến công tác tuyên truyền pháp luật, thông

qua các hình thức phổ biến như phát tờ rơi với nội dung “10 vấn đề hộ kinh doanh cần lưu ý”, hướng dẫn xin Giấy phép bán lẻ thuốc lá và những hành vi vi phạm chủ yếu trong kinh doanh thuốc lá” cho 993 hộ kinh doanh trên địa bàn tỉnh; phối hợp với các Đài truyền thanh huyện, thị và thành phố Thủ Dầu Một thực hiện 239 lượt phát sóng tuyên truyền về những hành vi vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại; Triển khai cho 893 tổ chức, cá nhân kinh doanh ký cam kết không kinh doanh hàng ngoại nhập lậu, hàng giả, hàng kém chất lượng, hàng không đảm bảo an toàn thực phẩm và các hành vi vi phạm khác. Chi cục đã phối hợp chặt chẽ, kịp thời với các cơ quan Báo, Đài trong và ngoài tỉnh để đưa tin các vụ việc vi phạm mà dư luận quan tâm, bức xúc như gian lận về đo lường trong kinh doanh xăng dầu, kinh doanh hàng lậu, hàng giả, an toàn thực phẩm cũng như tuyên truyền về tình hình kiểm tra hàng hóa phục vụ Tết, công tác chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả trước, trong và sau Tết Nguyên đán Ất Mùi năm 2015 của lực lượng Quản lý thị trường tỉnh Bình Dương. Chi cục cũng đã phối hợp với UBND các huyện, thị: Thuận An, Bắc Tân Uyên, Bến Cát, Bầu Bàng tổ chức Hội nghị tuyên truyền pháp luật thương mại cho chính quyền cấp xã, khu phố, các tổ chức đoàn thể ở cơ sở, các tổ chức cá nhân kinh doanh để nâng cao nhận thức nhằm phòng chống các hành vi kinh doanh trái phép.

Hoạt động kiểm tra về an toàn thực phẩm đối với nhóm hàng do ngành Công Thương quản lý đã được Chi cục tăng cường thực hiện: trong 9 tháng đầu năm, Chi cục đã kiểm tra 48 vụ, phát hiện và xử lý 43 vụ vi phạm, phạt tiền 192.193.000 đồng, các hành vi vi phạm: thực phẩm đã qua chế biến không bao gói sẵn, không có thông tin về xuất xứ và ngày sản xuất của thực phẩm, không có giấy xác nhận tập huấn ATTP, không khám sức khỏe định kỳ cho người trực tiếp sản xuất, không có giấy chứng nhận đủ điều kiện ATTP, không có thiết bị phòng chống côn trùng gây hại,

kinh doanh không đúng ngành nghề ghi trong giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh. Tổ chức test nhanh 760 mẫu thực phẩm tại các chợ truyền thống, kết quả 128 mẫu dương tính với chất cấm hoặc dư lượng thuốc bảo vệ thực vật, hướng dẫn hộ kinh doanh tự tiêu hủy 649,3 kg mì sợi vàng các loại; 41,7 kg chả lụa các loại, 12 kg nem chua; 79,1 kg bánh đúc các loại; 03 kg bún tươi; 1,3 kg hoành thánh; 24,8 kg rau, củ, quả các loại; Công tác giám sát ô nhiễm an toàn thực phẩm: đã lấy 203 mẫu thực phẩm thuộc 06 nhóm hàng ngành Công Thương quản lý gửi Viện Y tế công cộng thành phố Hồ Chí Minh xét nghiệm và đang chờ kết quả của Viện Y tế công cộng.

Hiện nay, hoạt động chuẩn bị hàng hóa phục vụ Tết cổ truyền năm 2016 của các tổ chức, cá nhân kinh doanh sắp bắt đầu và đây cũng là cơ hội để các đối tượng kinh doanh bất chính chuẩn bị hàng lậu, hàng giả, hàng kém chất lượng, không rõ nguồn gốc xuất xứ, không bảo đảm an toàn thực phẩm để tung ra thị trường, trà trộn với hàng hóa chất lượng cao nhằm cạnh tranh không lành mạnh, thu lợi bất chính. Vì vậy, Chi cục Quản lý thị trường đang tập trung thực hiện tốt chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương về thực hiện Nghị quyết số 41/NQ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ về đẩy mạnh công tác đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả trong 06 tháng cuối năm 2015, góp phần ổn định thị trường, bảo đảm cho người tiêu dùng vui xuân, đón Tết an toàn, tiết kiệm.

**Trần Văn Tùng**  
Chi cục QLTT

## MỘT SỐ GIẢI PHÁP TĂNG CƯỜNG XUẤT KHẨU, KIỂM SOÁT NHẬP KHẨU TRONG 3 THÁNG CUỐI NĂM 2015

**D**ó là nội dung của Chỉ thị mà Bộ Công Thương vừa mới ban hành về một số giải pháp tăng cường xuất khẩu, kiểm soát nhập khẩu trong 3 tháng cuối năm 2015, trong đó yêu cầu các đơn vị chức năng thuộc Bộ, các tập đoàn, tổng công ty, các hiệp hội ngành hàng tập trung triển khai thực hiện các nhiệm vụ và giải pháp. Nội dung cụ thể là tập trung tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp, hỗ trợ sản xuất, thúc đẩy xuất khẩu; phát triển thị trường xuất khẩu; tuyên truyền, phổ biến việc tận dụng các FTA; thuận lợi hóa thương mại...

Các nhóm giải pháp tăng cường xuất khẩu, kiểm soát nhập khẩu trong 3 tháng cuối năm gồm:

Một là: Tập trung tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp, hỗ trợ sản xuất, thúc đẩy xuất khẩu: Cục Xuất nhập khẩu, Vụ Kế hoạch, các cục, vụ quản lý sản xuất phối hợp với các bộ, ngành liên quan tập trung tháo gỡ khó khăn của các doanh nghiệp sản xuất, xuất khẩu trong nước và doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài để đẩy mạnh xuất khẩu; các cục, vụ quản lý sản xuất rà soát các dự án sắp hoàn thành đẩy nhanh tiến độ các dự án sản xuất để sớm đưa vào hoạt động, phục vụ xuất khẩu. Tổng cục Năng lượng nghiên cứu, xem xét báo cáo lãnh đạo Bộ phương án trình Thủ tướng Chính phủ cho phép xuất khẩu than chất lượng cao mà trong nước chưa có nhu cầu sử dụng...

Hai là: Phát triển thị trường xuất khẩu: Các Vụ Thị trường ngoài nước, các Thương vụ Việt Nam tại



thị trường nước ngoài rà soát, đánh giá ảnh hưởng của tỷ giá tới các mặt hàng xuất khẩu chủ lực, đặc biệt là các mặt hàng có cạnh tranh với hàng hóa xuất khẩu của Việt Nam của nước sở tại và các nước có phá giá tiền tệ, kiến nghị các giải pháp khắc phục khó khăn, thúc đẩy xuất khẩu; đồng thời phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn làm việc với các cơ quan quản lý của nước sở tại, các Thương vụ, Đại sứ quán nước ngoài tại Việt Nam để thúc đẩy đàm phán, ký thỏa thuận về thương mại, các thỏa thuận có liên quan giúp mở cửa thị trường cho các chủng loại trái cây, rau quả có thể mạnh của Việt Nam như thanh long ruột đỏ vào Nhật Bản, vú sữa vào Hàn Quốc, chôm chôm vào Niu-di-lân, xoài và thanh long vào Úc.

Ba là: Tuyên truyền, phổ biến việc tận dụng các FTA. Các đơn vị chủ trì đàm phán các Hiệp định thương mại tự do (FTA) trao đổi với phía đối tác nhằm đôn đốc các nước đã ký FTA với Việt Nam hoàn thành sớm các thủ tục nội bộ trong việc phê chuẩn thông qua Hiệp định để sớm đưa vào thực thi; xây dựng các văn bản nội luật để sớm tận dụng các cơ hội do các FTA mới ký mang lại...

Bốn là: Thuận lợi hóa thương mại: Các cục, vụ liên quan tiếp tục triển khai hiệu quả, đúng tiến độ các giải pháp về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu tiếp tục cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia hai năm (2015-2016); rà soát danh mục mặt hàng và quy trình cấp giấy phép đối với các nhóm hàng hiện đang được quản lý theo hình thức giấy phép theo hướng giảm thủ tục hành chính, rút ngắn thời gian xử lý hồ sơ, tạo thuận lợi hoạt động của doanh nghiệp, ...

Năm là: Tăng cường các biện pháp quản lý nhập khẩu, sử dụng hàng sản

xuất trong nước thay thế nhập khẩu: Cục Xuất nhập khẩu chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan trong và ngoài bộ rà soát các biện pháp quản lý nhập khẩu đang triển khai, đề xuất các biện pháp phù hợp với cam kết quốc tế để quản lý nhập khẩu nhóm hàng tiêu dùng và nhóm hàng trong nước đã sản xuất được; báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, xử lý những van đề vượt thẩm quyền.

Các tập đoàn, tổng công ty, doanh nghiệp thuộc Bộ tổ chức thực hiện nhập khẩu hợp lý, đảm bảo sản xuất, không nhập quá nhu cầu; xem xét khả năng tăng cường sử dụng máy móc, thiết bị, vật tư, nguyên liệu trong nước đã sản xuất được, thay thế nhập khẩu.

Bộ Công Thương ban hành chỉ thị trên nhằm góp phần tiếp tục thúc đẩy xuất khẩu, kiểm soát nhập siêu, đảm bảo hoàn thành chỉ tiêu về xuất nhập khẩu Quốc hội đã thông qua cho năm 2015 là tăng trưởng xuất khẩu 10% và tỷ lệ nhập siêu so với kim ngạch xuất khẩu dưới 5%.

Được biết, 9 tháng đầu năm, kim ngạch xuất khẩu của Việt Nam ước đạt 120,7 tỷ USD, tăng 9% so với cùng kỳ năm 2014. Đây là mức tăng trưởng tiệm cận chỉ tiêu tăng trưởng xuất khẩu được Quốc hội thông qua là 10%. Trong khi đó nhập khẩu đạt 124,56 tỷ USD, tăng 15,9%. Nhập siêu được kiểm soát, ở mức 3,86 tỷ USD, bằng khoảng 3,2% tổng kim ngạch xuất khẩu.

Dự báo trong 3 tháng cuối năm, xuất khẩu có những cơ hội thuận lợi để tiếp tục tăng trưởng nhờ sự tăng trưởng ổn định của kinh tế trong nước, lạm phát được kiểm soát; tăng trưởng tín dụng đạt khá và việc điều chỉnh tỷ giá trong thời gian qua đã góp phần tháo gỡ khó khăn cho các doanh nghiệp xuất khẩu./.

**Thanh Nga - TT XTTM**

## SIẾT QUY ĐỊNH TRONG KINH DOANH XĂNG DẦU

Trong thời gian qua, tại nhiều địa phương trên cả nước, vi phạm về chất lượng, đo lường trong kinh doanh xăng dầu đã gây thiệt hại không nhỏ cho người tiêu dùng, doanh nghiệp làm ăn chân chính. Trước thực tế này, Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành đã ban hành Thông tư số 15/2015/TT-BKHCN quy định về đo lường, chất lượng trong kinh doanh xăng dầu.

Theo đó, nội dung Thông tư với nhiều quy định mới, siết chặt hoạt động kinh doanh xăng dầu. Cụ thể: Đối với hoạt động đo lường, phương tiện đo được sử dụng để xác định lượng xăng dầu trong mua bán, thanh toán giữa các tổ chức, cá nhân phải bảo đảm các yêu cầu: Bộ phận, chi tiết của phương tiện đo phải phù hợp với mẫu đã được phê duyệt theo quy định; bộ phận, chi tiết, chức năng có khả năng can thiệp làm thay đổi đặc tính kỹ thuật đo lường cơ bản của phương tiện đo phải được niêm phong hoặc kẹp

chì của tổ chức kiểm định... Sai số kết quả đo lượng xăng dầu không được vượt quá 1,5 lần giới hạn sai số cho phép của phương tiện đo hoặc của hệ thống đo.

Đồng thời, Thông tư cũng quy định từ ngày 1/7/2018, cột đo xăng dầu phải gắn thiết bị in chứng từ bán hàng để in và cung cấp chứng từ cho khách hàng. Thiết bị in chứng từ bán hàng phải bảo đảm các yêu cầu: Chỉ in được chứng từ khi kết thúc quá trình bơm xăng dầu cho khách hàng; in thông tin về loại xăng dầu, số lượng, đơn giá, tổng số tiền xăng dầu đã bán...

Ngoài ra, nội dung Thông tư cũng quy định về chất lượng trong kinh doanh xăng dầu như: lấy mẫu, niêm phong mẫu, lưu mẫu và thử nghiệm mẫu khi vận chuyển hoặc giao nhận xăng dầu; quản lý chất lượng xăng dầu nhập khẩu...

Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/4/2016./.

**Thanh Nga - TTXTTM**

## TĂNG CƯỜNG CÔNG TÁC QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC ĐỐI VỚI HOẠT ĐỘNG HỘI CHỢ TRIỂN LÃM TỔ CHỨC TẠI ĐỊA PHƯƠNG

Trong thời gian vừa qua, nhằm hưởng ứng cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”, nhiều hội chợ thương mại đã được tổ chức ở các địa phương trong cả nước. Tuy nhiên, theo nhiều nguồn tin, một loạt hội chợ thương mại tổ chức tại một số tỉnh, thành phố xuất hiện nhiều hàng hóa không rõ xuất sứ, chất lượng, hàng nhập lậu, cờ bạc dưới hình thức các trò chơi có thưởng,... gây nhiều lo lắng và bức xúc cho

người tiêu dùng, ảnh hưởng đến an ninh trật tự xã hội. Do đó, Bộ Công Thương đã ban hành công văn đề nghị Sở Công Thương các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động hội chợ triển lãm tổ chức tại địa phương. Cụ thể các Sở Công Thương sẽ triển khai thực hiện một số nội dung sau:

- Chỉ đạo lực lượng quản lý thị trường tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát



# CHƯƠNG TRÌNH HÀNG VIỆT VỀ NÔNG THÔN NHỮNG THÁNG CUỐI NĂM 2015

Tiếp tục thực hiện chủ trương của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương và hưởng ứng Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam” của Bộ Chính trị, năm 2015 Sở Công Thương Bình Dương giao Trung tâm Xúc tiến thương mại và Thông tin kinh tế phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Ủy ban nhân dân huyện Dầu Tiếng, Ủy ban nhân dân thị xã Bến Cát, Ủy ban nhân dân huyện Bàu Bàng, Ủy ban nhân dân huyện Phú Giáo, Công ty Cổ phần Cao su Phước Hòa, tổ chức thành công 06 Phiên chợ vui thuộc Chương trình

đưa hàng Việt về nông thôn. Trong đó, có 01 phiên đưa hàng Việt về khu – cụm công nghiệp tại phường Mỹ Phước, thị xã Bến Cát đã mang lại hiệu quả nhất định.

Trong thời gian diễn ra các Phiên chợ, vì lý do thời tiết cũng đã ảnh hưởng ít nhiều đến các hoạt động của chương trình. Mặc dù vậy cũng đã nhận được sự tham gia tích cực của các doanh nghiệp và sự ủng hộ, cổ vũ của người dân tại địa phương đến tham quan, mua sắm.

Chương trình được tổ chức đã tạo điều kiện để các doanh nghiệp cùng nhà nước



và phối hợp với các cơ quan chức năng xử lý nghiêm các hành vi vi phạm trong hoạt động hội chợ triển lãm tổ chức tại địa phương theo quy định của pháp luật, đặc biệt cần ngăn chặn hành vi bày bán các sản phẩm là hàng giả, hàng vi phạm sở hữu trí tuệ, hàng nhập lậu, hàng kém chất lượng, hàng không phải xuất sứ từ Việt Nam tại các hội chợ triển lãm nhằm hưởng ứng cuộc vận động “Người Việt

Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”, gây mất niềm tin của người dân đối với chủ trương lớn của Đảng, Nhà nước trong cuộc vận động trên.

- Tăng cường giám sát, kiểm tra không để hoạt động cờ bạc bịp nút bóng các trò chơi có thưởng xuất hiện trong hội chợ thương mại gây ảnh hưởng không tốt đến môi trường tổ chức hội chợ triển lãm thương mại và ảnh hưởng đến an ninh,

chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho người dân được mua, sử dụng hàng Việt Nam có chất lượng tốt; hỗ trợ người có thu nhập thấp được mua hàng giá rẻ nhưng đảm bảo chất lượng để giảm bớt phần nào khó khăn trong cuộc sống. Qua đó góp phần hỗ trợ các doanh nghiệp sản xuất trong nước có cơ hội quảng bá thương hiệu, giới thiệu sản phẩm, dịch vụ, tăng thị phần phát triển thị trường nội địa; đồng thời cũng là dịp liên kết xây dựng mạng lưới với các cơ sở đại lý, nhà phân phối; thúc đẩy sản xuất kinh doanh phát triển.

Mỗi phiên chợ bình quân có khoảng 18 doanh nghiệp tham gia với khoảng 38 -48 gian hàng, chủ yếu là phục vụ bán các mặt hàng lương thực thực phẩm, hàng tiêu dùng, hàng may mặc, da giày, mỹ phẩm, các mặt hàng kim khí, điện máy,... Ngoài

nội dung chương trình bán hàng sản xuất tại Việt Nam với giá giảm, khuyến mãi, chương trình với mục đích phục vụ nhu cầu vui chơi, giải trí cho thanh niên công nhân và người dân địa phương. Ban Tổ chức còn thực hiện các hoạt động như chương trình văn nghệ, thi hát karaoke nhận quà dành cho bà con tại địa phương.

Bên cạnh các hoạt động, qua các phiên chợ Ban Tổ chức đã trao 180 phần quà cho thanh niên công nhân, hộ gia đình, các em học sinh có hoàn cảnh khó khăn tại địa phương. Tổng doanh thu bán hàng của Chương trình đưa hàng Việt về nông thôn 06 tháng cuối năm 2015 đạt khoảng 2,7 tỷ đồng, thu hút khoảng 26.500 lượt khách tham quan và mua sắm./.

**Thanh Trung - TT.XTTM**



trật tự xã hội cho người dân khi tham gia hội chợ triển lãm.

- Kiên quyết không xác nhận tổ chức hội chợ triển lãm thương mại cho các đơn vị cố tình vi phạm pháp luật khi tổ chức hội chợ triển lãm trên địa bàn.

- Chủ động tiếp nhận thông tin phản ánh của người dân, cơ quan báo chí về hoạt động hội chợ triển lãm tổ chức trên

địa bàn để kịp thời xử lý các hành vi vi phạm pháp luật trong hoạt động hội chợ triển lãm.

- Bảo đảm công tác cung cấp thông tin một cách đầy đủ, đa chiều và chính xác cho cơ quan báo chí về các hoạt động hội chợ triển lãm tại địa phương theo đúng quy định của pháp luật./.

**Thanh Nga - TT.XTTM**

# TĂNG CƯỜNG KIẾN THỨC QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ AN TOÀN THỰC PHẨM CHO LỰC LƯỢNG QUẢN LÝ THỊ TRƯỜNG BÌNH DƯƠNG



Để đảm bảo thực hiện tốt nhiệm vụ quản lý an toàn thực phẩm đối với 6 nhóm ngành hàng phân cấp cho ngành Công Thương; Chi cục Quản lý thị trường Bình Dương phối hợp cùng Viện Vệ sinh y tế công cộng TP.HCM tổ chức lớp đào tạo chứng chỉ “Kiến thức Quản lý Nhà nước về An toàn thực phẩm cho 40 công chức quản lý thị trường từ ngày 27/08/2015 đến 30/10/2015 (Mỗi tuần học 2 ngày thứ năm và thứ sáu).

Qua thời gian học tập, các học viên được trang bị các kiến thức căn bản về

ATTP như : Điều kiện chung về sản xuất, kinh doanh, vận chuyển thực phẩm; các mối nguy làm thực phẩm không an toàn; quy trình kiểm tra, giám sát ô nhiễm thực phẩm; test nhanh, lấy mẫu phục vụ công tác kiểm tra...

Đặc biệt, ngày cuối của khóa học, tất cả các học viên được tham gia khảo sát thực tế tại Công ty CP Thực phẩm Á Châu đặt tại Phường An Phú, Thị xã Thuận An. Đây là một công ty sản xuất mì gói nổi tiếng, có thể đại diện cho doanh nghiệp Việt Nam trong sản xuất mặt hàng này.





Ngoài việc, tham quan thực tế kho nguyên liệu, dây chuyền sản xuất mì gói, cháo và kho thành phẩm được bố trí theo nguyên tắc một chiều; các học viên còn được đại diện Công ty cho xem các loại giấy tờ đảm bảo các thủ tục đối với một đơn vị sản xuất thực phẩm như Giấy Chứng nhận cơ sở ATTP, Giấy xác nhận kiến thức ATTP, giấy khám sức khỏe, giấy xác nhận phù hợp quy định pháp luật về ATTP, hồ sơ nguồn gốc nguyên liệu thực

phẩm... Đại diện nhà máy và các học viên đã cùng nhau trao đổi và học tập lẫn nhau trong hoạt động bảo đảm ATTP tại nhà máy...

Sau khóa học và chuyến tham quan bổ ích, mỗi học viên Quản lý thị trường đều được nâng cao kiến thức và có thể thực hiện tốt hơn trong công tác bảo đảm ATTP./.

**Danh Nhân – 10/2015**



# TĂNG CƯỜNG CÔNG TÁC PHỐI HỢP CHỐNG BUÔN LẬU, GIAN LẬN THƯƠNG MẠI VÀ HÀNG GIẢ GIỮA CHI CỤC QUẢN LÝ THỊ TRƯỜNG CÁC TỈNH, THÀNH PHỐ GIÁP RANH

Năm phát hiện, ngăn chặn kịp thời và xử lý nghiêm các hành vi buôn lậu, gian lận thương mại, sản xuất kinh doanh hàng giả liên tỉnh, nhất là địa bàn giáp ranh cũng như hỗ trợ, học tập kinh nghiệm lẫn nhau trong nghiệp vụ kiểm tra và xử phạt vi phạm hành chính, trao đổi thông tin về dự báo tình hình thị trường, cung cầu hàng hóa, giá cả. Ngày 25 tháng 9 năm 2015, tại Chi cục Quản lý thị trường tỉnh Tây Ninh, lãnh đạo Chi cục Quản lý thị trường Thành phố Hồ Chí Minh và 04 tỉnh: Bình Dương, Đồng Nai, Long An, Tây Ninh đã ký Quy chế phối hợp kiểm tra, kiểm soát chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả giữa các địa bàn giáp ranh Thành phố Hồ Chí Minh, Bình Dương, Đồng Nai, Long An, Tây Ninh có sự chứng kiến của đồng chí Phạm Ngọc Tuynh, Phó Trưởng Văn phòng đại diện Cục Quản lý thị trường tại Khu vực phía Nam và lãnh đạo Sở Công Thương tỉnh Tây Ninh.

Quy chế thống nhất nội dung, phương thức, thẩm quyền, thủ tục phối hợp đồng thời thống nhất những địa bàn, luồng tuyến và đối tượng cần tập trung theo dõi để đấu tranh có hiệu quả. Ngoài ra, Quy chế cũng thống nhất nhiệm vụ phối hợp cụ thể của các phòng chuyên môn, các Đội Quản lý thị trường và thống nhất mỗi năm các Chi cục sẽ luân phiên tổ chức hội nghị sơ kết 02 lần vào quý 1 và quý 3.

Phát biểu chỉ đạo tại Hội nghị, đồng chí Phạm Ngọc Tuynh yêu cầu 05 Chi cục giáp ranh phải triển khai thực hiện có hiệu quả Quy chế phối hợp này đồng thời tiếp tục phối hợp chặt chẽ với các Chi cục Quản lý thị trường thuộc 19 tỉnh, thành phố khu vực phía Nam trong công tác kiểm tra, kiểm soát chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả theo quy chế phối hợp công tác giữa 19 Chi cục Quản lý thị trường khu vực phía Nam đã được ký kết./.

**Văn Tùng - Chi cục QLTT**



# 10 KIẾN THỨC CĂN BẢN VỀ HIỆP ĐỊNH TPP



**N**gày 5 tháng 10 năm 2015, Bộ trưởng của 12 nước thành viên TPP chính thức tuyên bố kết thúc đàm phán và đạt được thoả thuận cuối cùng cho Hiệp định Đối tác xuyên Thái Bình Dương. Có thể nói TPP là một hiệp định mang tính bước ngoặt, sẽ làm thay đổi cuộc chơi trong nền thương mại Việt Nam và Quốc tế. Muốn hiểu rõ hơn về TPP, sau đây là những điều căn bản nhất mà bạn cần biết về hiệp định này:

1. TPP, viết tắt của từ Trans-Pacific Strategic Economic Partnership Agreement (Hiệp định đối tác kinh tế xuyên Thái Bình Dương), là một hiệp định, thỏa thuận thương mại tự do giữa 12 quốc gia với mục đích hội nhập nền kinh tế khu vực Châu Á – Thái Bình Dương. 12 thành viên của TPP bao gồm: Úc, Brunei, Chile, Malaysia, Mexico, New Zealand, Canada, Peru, Singapore, Vietnam, Mỹ và Nhật Bản.

\* TPP bắt đầu từ một thỏa thuận giữa Singapore, Chile, New Zealand và Brunei vào năm 2009. Hàn Quốc, Colombia, Costa Rica, Indonesia, Đài Loan, Thái Lan, và

nhiều nước khác đang có ý định tham gia vào TPP.

2. Mục tiêu chính của TPP là xóa bỏ các loại thuế và rào cản cho hàng hóa, dịch vụ xuất nhập khẩu giữa các nước thành viên

3. TPP sẽ còn thống nhất nhiều luật lệ, quy tắc chung giữa các nước này, như: sở hữu trí tuệ, chất lượng thực phẩm, hay an toàn lao động...

4. Các quốc gia thành viên hiện tại của TPP chiếm 40% GDP của cả thế giới và 26% lượng giao dịch hàng hóa toàn cầu.

5. Mặc dù Trung Quốc đã có lúc thể hiện ý định muốn tham gia TPP, nhưng nhiều điều khoản hiện tại của TPP dường như được thiết kế để cố tình không cho Trung Quốc có cơ hội tham gia vào thỏa thuận này.

6. Đối với Việt Nam TPP sẽ có ảnh hưởng lớn hơn so với WTO. WTO hiện có tới 161 thành viên, vì vậy một trong những nhược điểm của mô hình này là sự khó khăn và dài lâu để tiến đến một thỏa thuận chung liên quan đến bất kỳ vấn đề gì.

Hơn thế nữa, TPP sẽ đặt ra được các luật lệ quốc tế mà vượt qua phạm vi WTO



# TIÊU HỦY HÀNG HÓA VI PHẠM

Sáng 06/10/2015, Chi cục Quản lý thị trường tỉnh cùng các lực lượng chức năng như Sở Tài Chính, Công an tỉnh, Sở Y tế thành lập Hội đồng tiêu hủy tang vật, phương tiện vi phạm hành chính và tổ chức tiêu hủy 5.013 sản phẩm là hàng hóa bị tịch thu nhưng không có giá trị sử dụng, được tiêu hủy bằng hình thức ép, đập bằng máy tại Xí nghiệp Xử lý chất thải Công ty TNHH MTV Cấp thoát nước - Môi trường Bình Dương. Các mặt hàng vi phạm gas mini, cân đồng hồ, mâm sang chiết, mỹ phẩm... với các sai phạm là hàng giả, hàng không rõ nguồn gốc xuất xứ và hết hạn sử dụng.



Trong đó, đáng chú ý phần lớn hàng hóa vi phạm là mỹ phẩm và bình gas mini đã qua sử dụng.

**Hoàng Nghĩa – Chi cục QLTT**

như: chính sách đầu tư, bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ, kiểm soát các công ty nhà nước, chất lượng sản phẩm và lao động....

7. Hầu hết các thỏa thuận quốc tế là về xuất nhập khẩu hàng hóa, dịch vụ, ví dụ như: Ta có thể nhập khẩu số lượng X hàng hóa với giá Y khi các mặt hàng này đã đủ tiêu chuẩn về chất lượng hoặc lao động. TPP khác vậy. Chính bản thân TPP sẽ tạo ra các điều luật quốc tế có khả năng điều chỉnh chính sách và hướng đi của luật pháp trong từng quốc gia thành viên. Nói một cách khác, các điều luật của các quốc gia thành viên sẽ phải tuân theo định hướng của TPP.

Nhiều điều luật trong TPP còn có ảnh hưởng thay đổi chế độ pháp lý của các quốc gia. Ví dụ như điều luật khuyến khích các thành viên của TPP mở một cơ quan chính phủ, có cơ chế và cách thức hoạt động giống tại Mỹ, thực hiện phân tích ưu-nhược điểm trước khi ban hành các điều luật mới trong nước.

8. Thỏa thuận TPP bao gồm 29 chương, trong đó chỉ có 5 chương là trực tiếp liên quan đến vấn đề trao đổi hàng hóa, dịch vụ, các chương còn lại đề cập nhiều vấn đề liên quan đến các chuẩn mực, tiêu chuẩn

khác nhau về môi trường, chất lượng lao động, luật lệ tài chính, thực phẩm và thuốc men...

\*Chú ý rằng TPP sẽ bắt loại bỏ nhiều lợi ích của các công ty nhà nước (là một phần lớn của nền kinh tế Việt Nam), để tạo cơ hội cạnh tranh cho các công ty tư nhân.

9. Với hiệp định TPP, các công ty, tập đoàn nước ngoài và quốc tế sẽ có khả năng mang chính phủ của các quốc gia thành viên ra tòa án đặc biệt của TPP khi các quốc gia này đặt ra các luật lệ, chính sách đi ngược lại với chỉ tiêu của TPP. Tòa án đặc biệt này có toàn quyền bắt chính phủ đền bù không những cho các thiệt hại đã xảy ra, mà còn những mất mát về cơ hội trong tương lai của các tập đoàn, công ty quốc tế.

10. Các thành viên tham gia TPP đều đã phải ký một thỏa thuận giữ bí mật về tiến trình thương lượng chi tiết các điều luật của TPP. Các nước này chỉ được tiết lộ những thông tin trên đến các cơ quan chính phủ, tổ chức, và cá nhân có liên quan trực tiếp đến tư vấn chính sách giao dịch/.

**Kim Ngân - TTKC (nguồn Internet)**

# CÔNG BỐ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ CÔNG THƯƠNG

Vừa qua, Chủ tịch UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 2657/QĐ-UBND về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành; sửa đổi, bổ sung; hủy bỏ và bãi bỏ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương tỉnh Bình Dương.

Theo đó, UBND tỉnh quyết định công bố 06 TTHC mới ban hành gồm 01 TTHC thuộc lĩnh vực Lưu thông hàng hóa trong nước và xuất nhập khẩu, 05 TTHC thuộc lĩnh vực Điện; Sửa đổi, bổ sung 08 TTHC thuộc lĩnh vực Hóa chất; Bãi bỏ 05 thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực Điện. Cụ thể:

Đối với Lĩnh vực lưu thông hàng hóa trong nước và xuất nhập khẩu, TTHC mới ban hành gồm: Xác nhận Bản cam kết của thương nhân nhập khẩu thép để trực tiếp phục vụ sản xuất gia công.

Đối với lĩnh vực điện, các TTHC mới ban hành gồm : Cấp Giấy phép hoạt động phát điện đối với các nhà máy điện có quy mô công suất dưới 03MW; cấp Giấy phép tư vấn đầu tư xây dựng đường dây và trạm biến áp cấp điện áp đến 35kV; cấp Giấy phép tư vấn giám sát thi công đường dây và trạm biến áp cấp điện áp đến 35kV; cấp Giấy phép hoạt động phân phối điện đến cấp điện áp 35kV và có tổng công suất lắp đặt của các trạm biến áp dưới 03MVA đối với khu vực đô thị trên địa bàn tỉnh; cấp, sửa đổi, bổ sung Giấy phép hoạt động bán lẻ điện đến cấp điện áp 0,4V trên địa bàn tỉnh.

Đối với lĩnh vực hóa chất, các TTHC cần sửa đổi, bổ sung gồm : Xác nhận biện pháp phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất trong lĩnh vực công nghiệp; Xác nhận

khai báo hóa chất nguy hiểm sản xuất; Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất hóa chất; Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hóa chất; Cấp, sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, kinh doanh, sản xuất đồng thời kinh doanh hóa chất; Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, kinh doanh, sản xuất đồng thời kinh doanh hóa chất (TH Giấy chứng nhận bị mất, bị cháy, bị thiêu hủy); Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, kinh doanh, sản xuất đồng thời kinh doanh hóa chất (TH Giấy chứng nhận hết hiệu lực thi hành).

Đối với lĩnh vực điện, các TTHC bị hủy bỏ, bãi bỏ gồm : Cấp Thẻ kiểm tra viên điện lực; cấp, sửa đổi, bổ sung Giấy phép tư vấn chuyên ngành điện lực (lĩnh vực tư vấn đầu tư xây dựng và giám sát thi công công trình đường dây và trạm biến áp cấp điện áp đến 35kV); Cấp, sửa đổi, bổ sung Giấy phép hoạt động phát điện có quy mô công suất dưới 03MW; cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép hoạt động phân phối điện nông thôn, phân phối điện đến cấp điện áp 35kV và có tổng công suất lắp đặt của các trạm biến áp dưới 03MVA đối với khu vực đô thị trên địa bàn tỉnh; cấp, sửa đổi, bổ sung Giấy phép hoạt động bán lẻ điện đến cấp điện áp 0,4V trên địa bàn tỉnh.

Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 10 năm 2015 và sửa đổi, bổ sung Quyết định số 1660/QĐ-UBND, ngày 14/7/2014 của UBND tỉnh Bình Dương về việc Ban hành bộ TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương./.

**Minh Hằng – XTTM**

# SỞ HỮU TRÍ TUỆ VỚI TPP

Vào ngày 5/10/2015, Bộ trưởng của 12 nước tham gia TPP gồm Úc, Brunei Darussalam, Canada, Chile, Nhật Bản, Malaysia, Mexico, New Zealand, Peru, Singapore, Mỹ, và Việt Nam đã chính thức tuyên bố kết thúc đàm phán với kết quả là một Hiệp định có những tiêu chuẩn cao, tham vọng, toàn diện và cân bằng với mục tiêu thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, hỗ trợ tạo ra và duy trì việc làm; tăng cường đổi mới, năng suất, và sức cạnh tranh; nâng cao mức sống; giảm đói nghèo ở các nước ký kết; đồng thời thúc đẩy quản lý hiệu quả, minh bạch, bảo vệ người lao động, và bảo vệ môi trường... sẽ là một bước gần hơn đến mục tiêu cuối cùng là mở cửa thương mại và hội nhập cho toàn khu vực.

Một thời gian ngắn sau đó, Hội Sở hữu trí tuệ TP.HCM đã nhanh chóng tổ chức họp mặt các hội viên và một số luật sư

để cùng nhau tìm hiểu về “Sở hữu trí tuệ trong Hiệp định TPP”. Hội thảo đã diễn ra trong bầu không khí sôi nổi và thân mật.

Tất cả đại biểu đều mong muốn đưa ra những vấn đề bất cập, tồn tại trong lĩnh vực sở hữu trí tuệ; đề xuất những giải pháp nhằm bảo đảm việc thực thi quyền sở hữu trí tuệ và đáp ứng được yêu cầu khi Việt Nam tham gia ký kết và thực hiện TPP.

Qua một số thông tin từ nguồn đáng tin cậy, chúng ta có thể tóm tắt nội dung về **“CHƯƠNG QQ - SỞ HỮU TRÍ TUỆ/ QUYỀN SỞ HỮU TRÍ TUỆ”** được nêu trong TPP (nguồn: Thư viện pháp luật) với những ý chính như sau:

Sở hữu trí tuệ trong TPP bao gồm bằng sáng chế, thương hiệu, bản quyền, thiết kế công nghiệp, chỉ dẫn địa lý, bí mật thương mại, các hình thức sở hữu trí tuệ khác, và thực thi quyền sở hữu trí tuệ cũng như các lĩnh vực mà các nước TPP đồng ý



Chương trình gặp gỡ giao lưu hội viên Hội Sở hữu trí tuệ TP.HCM

hợp tác. Chương này sẽ giúp cho các doanh nghiệp dễ dàng hơn trong việc tìm kiếm, đăng ký và bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ trong những thị trường mới vốn đặc biệt quan trọng cho các doanh nghiệp nhỏ.

Chương này cũng thiết lập những chuẩn mực cho các bằng sáng chế dựa trên Hiệp định WTO về các khía cạnh liên quan tới thương mại của quyền sở hữu trí tuệ của (TRIPS Agreement) và những thông lệ quốc tế tốt nhất. Về thương hiệu, nó giúp bảo vệ các nhãn hiệu và những biểu tượng đặc thù khác mà các doanh nghiệp và cá nhân sử dụng cho hàng hóa của mình trên thị trường. Chương này đòi hỏi sự minh bạch nhất định và các quy trình bảo vệ phù hợp liên quan đến việc bảo vệ những chỉ dẫn địa lý mới kể cả những chỉ dẫn địa lý được công nhận hoặc được bảo vệ thông qua các điều ước quốc tế. Việc bảo vệ này bao gồm cả việc phân định rõ mối quan hệ giữa thương hiệu và chỉ dẫn địa lý, cũng như việc bảo vệ việc sử dụng những thuật ngữ thường dùng.

Ngoài ra, chương này còn có những điều khoản liên quan đến được phẩm thúc đẩy sự phát triển các loại thuốc cứu sinh mới cũng như việc phổ biến các thuốc gốc (generic medicines), có tính đến thời gian từng thành viên cần để đáp ứng được các tiêu chuẩn này. Chương này có cả những cam kết liên quan đến việc bảo vệ kết quả thử nghiệm và những dữ liệu khác đã được đệ trình để xin cấp phép lưu hành một sản phẩm được hoặc hóa chất nông nghiệp mới. Chương này còn tái khẳng định cam kết của các bên về Tuyên bố của WTO năm 2001 về Hiệp Ước TRIPS và Sức Khỏe cộng đồng, và xác nhận một cách cụ thể rằng các bên không bị ngăn cản sử dụng các biện pháp bảo vệ sức khỏe cộng đồng, bao gồm cả trong trường hợp có những đại dịch như HIV/AIDS.

Về bản quyền, chương sở hữu trí tuệ xây dựng những cam kết liên quan đến việc bảo hộ đối với các tác phẩm và công

trình như bài hát, phim, sách, và phần mềm, và bao gồm những điều khoản cân đối và hiệu quả về các biện pháp bảo vệ công nghệ và thông tin quản lý bản quyền.

Chương này còn bao gồm một nghĩa vụ cho tất cả các nước TPP tiếp tục cố gắng đạt được sự cân bằng trong hệ thống bản quyền thông qua những ngoại lệ và hạn chế, bao gồm cả những nội dung trong môi trường số, và các biện pháp khác. Chương này yêu cầu các thành viên phải thông qua hoặc duy trì một khuôn khổ về vùng an toàn cho các nhà cung cấp dịch vụ Internet (ISP). Các nghĩa vụ này không cho phép các nước TPP tạo ra các vùng an toàn ngẫu nhiên để giám sát hệ thống của các IPS tìm kiếm nội dung vi phạm.

Cuối cùng, các nước TPP đồng ý cung cấp các hệ thống chế tài mạnh, bao gồm cả những quy trình thủ tục dân sự, các biện pháp tạm thời, các biện pháp quản lý biên giới, các thủ tục và chế tài hình sự đối với tội giả mạo thương hiệu mang tính thương mại và vi phạm bản quyền hoặc các quyền liên quan. Chương này yêu cầu các nước TPP cung cấp các công cụ hợp pháp để ngăn ngừa việc lạm dụng các bí mật thương mại, xây dựng các thủ tục và xử phạt hình sự đối với tội phạm trộm cắp bí mật thương mại, bao gồm cả trộm cắp qua mạng hoặc quay phim.

Như vậy, Việt Nam tham gia ký kết TPP đã tạo ra một cơ hội để các doanh nghiệp Việt có thể vươn ra thị trường nước ngoài với nhiều thuận lợi, ưu đãi; nhưng đó cũng chính là thách thức đòi hỏi mỗi doanh nghiệp cần phải đổi mới, phải đáp ứng bằng được của yêu cầu của môi trường kinh doanh mới.

Mặt khác, Nhà nước cần thiết phải hoàn thiện hơn nữa hệ thống pháp luật về Sở hữu trí tuệ thì mới tạo điều kiện hội nhập và bảo vệ quyền lợi doanh nghiệp Việt Nam trong lộ trình thực hiện TPP/.

**Danh Nhân – 10/2015**

# 3 SẢN PHẨM CỦA BÌNH DƯƠNG ĐƯỢC CÔNG NHẬN SẢN PHẨM CÔNG NGHIỆP NÔNG THÔN TIÊU BIỂU CẤP QUỐC GIA NĂM 2015



**S**áng ngày 17/10/2015 tại Nhà hát lớn Hà Nội, Bộ Công Thương đã tổ chức Lễ công bố và tôn vinh 100 sản phẩm công nghiệp nông thôn (CNNT) tiêu biểu cấp Quốc gia năm 2015. Đây là năm đầu tiên Bộ Công Thương tổ chức xét duyệt các sản phẩm CNNT tiêu biểu ở cấp Quốc gia. Bình Dương có 3 sản phẩm được tôn vinh.

Sở Công Thương Bình Dương chúc mừng 3 doanh nghiệp của tỉnh có sản phẩm được công nhận là sản phẩm CNNT tiêu biểu cấp Quốc gia năm 2015:

**Công ty TNHH TM-SX-XNK Tuấn Linh**  
Địa chỉ: 1/65B, Kp. Bình Giao, P.Thuận

Giao, Thuận An, Bình Dương

*Sản phẩm: Tulipan set*

**Cty cổ phần SX-TM Quang Minh**

Địa chỉ: Kp 6, P. Thới Hòa, Bến Cát,  
Bình Dương

*Sản phẩm: bàn mây xếp*

**HTX mây tre lá Ba Nhất**

Địa chỉ: Kp 7, Phường Uyên Hưng, Tân  
Uyên, Bình Dương

*Sản phẩm: bộ bàn đôn ghế ngồi 2 chức năng*

Tiếp nối thành công các năm trước, năm 2016 Bình Dương sẽ tiếp tục tổ chức bình chọn sản phẩm CNNT tiêu biểu theo 2 cấp Huyện và Tỉnh. Sở Công Thương xin thông báo và mời doanh nghiệp, cơ sở công nghiệp nông thôn trên địa bàn tỉnh tham gia bình chọn. Quý doanh nghiệp, cơ sở công nghiệp nông thôn muốn tìm hiểu thêm về chương trình bình chọn sản phẩm CNNT tiêu biểu vui lòng liên hệ:

+ Sở Công Thương Bình Dương

- Địa chỉ: Tầng 8 tháp A, Trung tâm hành chính tỉnh Bình Dương, phường Hòa Phú, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương

- Tel: 0650 3822563 Fax: 0650 3811172

+ Trung Tâm Khuyến công và Tư vấn phát triển công nghiệp Bình Dương

- Địa chỉ: 187 Đại lộ Bình Dương, Phường Phú Thọ, Thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương

- Tel: 0650 3814163 Fax 0650 3813866

**Hữu Lợi - TTKC**

# **GIẢI PHÁP “LIÊN KẾT GIỮA CÁC TỈNH, THÀNH PHỐ KHU VỰC PHÍA NAM ĐỂ PHÁT HUY HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG KHUYẾN CÔNG”**

**D**ể đạt mục tiêu công nghiệp hóa, hiện đại hóa và mục tiêu phát triển bền vững, bên cạnh việc chú trọng phát triển các ngành công nghiệp mũi nhọn, công nghiệp chủ lực của từng vùng, từng địa phương, cần nhìn nhận một cách đúng đắn về vai trò và đóng góp không nhỏ của công nghiệp nông thôn, các cơ sở công nghiệp nông thôn (CNNT) là khu vực có vai trò quan trọng trong công tác giải quyết việc làm, tăng thu nhập cho người lao động, huy động các nguồn lực xã hội cho đầu tư phát triển và đóng góp và ngân sách của Nhà nước. Các cơ sở có vốn đầu tư không lớn nhưng được hình thành và phát triển rộng khắp các tỉnh, thành, ở cả khu vực thành thị và nông thôn, ở hầu hết các ngành nghề, lĩnh vực. Đây là khu vực khai thác các nguồn lực, tiềm năng, tạo cơ hội cho đồng đảo dân cư có thể tham gia vào đầu tư và tạo ra một thị trường cạnh tranh lành mạnh, giải quyết việc làm cho đồng đảo lao động phổ thông. Trong đó kinh phí khuyến công của nhà nước đóng vai trò quan trọng trong việc hỗ trợ, tác động, kích thích các cơ sở CNNT, doanh nghiệp vừa và nhỏ kể cả siêu nhỏ có thêm nguồn lực để đầu tư vào phát triển sản xuất. Do vậy, việc củng cố và đẩy mạnh triển khai các chương trình khuyến công là một việc làm cần thiết để một mặt nhằm trợ giúp thiết thực cho các cơ sở trong việc nâng cao năng lực cạnh tranh thông qua việc cải thiện chất lượng các yếu tố đầu vào như: đào tạo lao động, nâng cao trình độ quản lý, đổi mới thiết bị, công nghệ, tiếp cận các chính sách ưu đãi..., mặt khác nhằm thể hiện vai trò của nhà nước trong việc

khuyến khích, tạo động lực cho mọi thành phần kinh tế tiếp tục tái đầu tư vào sản xuất, nhằm thúc đẩy sự phát triển kinh tế đồng bộ, tạo ra nhiều công ăn việc làm, giải quyết vấn đề lao động, tăng thu nhập, cải thiện đời sống cho dân cư nông thôn, rút ngắn khoảng cách giàu nghèo giữa các vùng và các đối tượng dân cư đảm bảo cho sự phát triển kinh tế bền vững.

Trong quá trình điều hành và hoạch định các chính sách kinh tế, nhà nước đã quan tâm nhiều đến việc phân vùng kinh tế và thực hiện việc lập quy hoạch các vùng kinh tế. Mặc dù đã có rất nhiều nỗ lực trong công tác phân khu chức năng, quy hoạch vùng, vùng kinh tế trọng điểm. Tuy nhiên việc xây dựng các vùng kinh tế chủ yếu dựa vào điều kiện tiềm năng tự nhiên và lợi thế của từng vùng là chủ yếu.

Trong quá trình hình thành và phát triển, các vùng kinh tế trọng điểm đang phát huy lợi thế, tạo ra động lực thúc đẩy sự chuyển dịch cơ cấu kinh tế của từng tỉnh và của vùng cũng như của nền kinh tế quốc dân theo chiều hướng tích cực, góp phần ổn định nền kinh tế vĩ mô, đặc biệt là hỗ trợ và thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội của các tỉnh lân cận. Nhà nước tiếp tục thúc đẩy các vùng kinh tế trọng điểm phát huy vai trò đầu tàu tăng trưởng nhanh, đồng thời tạo điều kiện và đầu tư thích đáng hơn cho vùng còn khó khăn. Thống nhất quy hoạch phát triển trong cả nước, giữa các vùng, tỉnh, thành phố, tạo sự liên kết trực tiếp về sản xuất, thương mại, đầu tư, giúp đỡ kỹ thuật về nguồn nhân lực, nâng cao trình độ dân trí và đào tạo nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu phát



triển kinh tế - xã hội của vùng và khu vực, gắn chặt phát triển kinh tế - xã hội với bảo vệ, cải thiện môi trường và quốc phòng an ninh.

Khu vực phía Nam gồm 20 tỉnh, thành phố, với diện tích 71.963km<sup>2</sup> (chiếm 21.75% diện tích cả nước), dân số khoảng 34,277 triệu người (chiếm 37,79% dân số cả nước), mật độ bình quân đạt 476 người/km<sup>2</sup>. Từ những điều kiện địa lý, văn hóa, lịch sử và kinh tế, khu vực phía Nam có mối quan hệ chặt chẽ với nhau, hình thành sự liên kết phát triển một cách tự nhiên tạo thành vùng kinh tế năng động và đa dạng nhất nước hiện nay, là điểm đến hấp dẫn cho các nhà đầu tư trong nước và nước ngoài và là yếu tố cơ bản nhất bảo đảm cho vùng một triển vọng phát triển dài hạn. Với tài nguyên thiên nhiên phong phú, có điều kiện thuận lợi để phát triển và cung cấp nguồn nguyên liệu dồi dào cho các ngành công nghiệp chế biến, đóng vai trò quan trọng cho phát triển kinh tế, xã hội, an ninh quốc phòng và đối ngoại của cả nước, đây là lợi thế riêng có của khu vực phía Nam.

Công nghiệp phía Nam đang phát triển không ngừng, với những khu - cụm công nghiệp liên tiếp được hình thành, từ những doanh nghiệp lớn đến các cơ sở sản xuất vừa và nhỏ, từ những sản phẩm mang dấu ấn của khoa học, công nghệ hiện đại đến những sản phẩm thủ công mỹ nghệ truyền thống được tiêu thụ trong nước và xuất khẩu đi khắp nơi trên thế giới. Trong bức tranh phát triển đó không thể không nhắc đến những đóng góp cũng như vai trò của các cơ sở CNNT.

Với nhiệm vụ hỗ trợ, tiếp sức cho các doanh nghiệp vừa và nhỏ, các cơ sở CNNT, hoạt động khuyến công đã và đang từng bước khẳng định vai trò và tầm quan trọng trong việc thúc đẩy phát triển công nghiệp nông thôn. Chính vì vậy, các tỉnh,

thành phố khu vực phía Nam luôn nâng cao hiệu quả hoạt động khuyến công để tương xứng với tiềm năng phát triển các cơ sở CNNT của từng địa phương trong vùng. Một trong những giải pháp được quan tâm đến đó là xây dựng mối liên kết vùng nhằm nâng cao hiệu quả đầu tư.

Ngày nay, trước những cơ hội hội nhập các nền kinh tế với những biến động của tình hình thế giới và những vấn đề nội tại của nền kinh tế, trong khi vẫn kiên trì mục tiêu phát triển dài hạn, cần thiết phải có những cách làm mới, đủ sức tạo ra một môi trường kinh doanh có sức hấp dẫn đối với mọi nguồn lực cho phát triển, trong đó có việc liên kết vùng là yêu cầu thực tế và có tính hiện thực cao đang đặt ra trước mắt. Mỗi một vùng có một số đặc điểm nổi trội so với các vùng khác, mỗi vùng đều có những thế mạnh và hạn chế đặc thù, tạo ra những lợi thế tuyệt đối và tương đối nhất định đối với quá trình phát triển kinh tế. Liên kết vùng vừa bổ sung những khuyết điểm của vùng tự nhiên đặc thù, vì liên kết vùng không chỉ bù đắp những khoảng trống, thiếu hụt nguồn lực giữa các vùng mà còn làm gia tăng tính lợi ích nhờ hiệu quả kinh tế theo quy mô. Tạo được sự liên kết vùng vững chắc sẽ nâng cao hiệu quả đầu tư, tránh tình trạng đầu tư dàn trải, lãng phí và sự cạnh tranh không lành mạnh giữa các địa phương, hướng đến mục tiêu hiện đại hóa các ngành sản xuất.

Liên kết giữa các địa phương sẽ hình thành vùng trọng điểm sản xuất hiện đại, công nghiệp và dịch vụ phát triển nhanh, đảm bảo sự quản lý thống nhất toàn vùng, đồng bộ, hiệu quả, nhằm phát huy tối đa tiềm năng, lợi thế của cả vùng, của mỗi địa phương trong vùng.

Liên kết vùng có thể được thúc đẩy hay kìm hãm bởi các chính sách rất cụ thể, sự tương đồng về thể chế và sự đồng thuận

của các nhóm xã hội cùng chia sẻ lợi ích chung, trong đó có lợi ích phát triển riêng của mỗi tỉnh, mỗi vùng trong đó thống nhất có sự điều hành chỉ đạo chung

Liên kết vùng là vấn đề cần thiết đã được đề cập từ lâu, song chưa có những quy định, chế tài, cơ chế, chính sách cụ thể. Hầu như trong các văn bản pháp lý, phần nói về giải pháp, đều có đề cập đến vấn đề phối hợp giữa các ngành, các địa phương. Vì vậy để phát huy tối đa lợi ích của việc liên kết cần thực hiện một số giải pháp như sau:

- Đổi mới trong nhận thức, có tư duy đúng đắn về vị trí và vai trò của phát triển vùng và liên kết vùng, đảm bảo tính thống nhất trong quan điểm phát triển chung và vì lợi ích phát triển dài hạn.

- Cần phải nghiên cứu cụ thể về cơ chế vùng, liên vùng và ban hành các văn bản pháp lý cần thiết để điều tiết, kiểm soát, phát huy tối đa khả năng liên vùng để thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội.

- Các hoạt động khuyến công phải bám sát quy hoạch phát triển kinh tế xã hội và quy hoạch phát triển ngành công nghiệp của toàn quốc, của vùng và của từng địa phương với những định hướng cụ thể, rõ ràng.

- Các địa phương trong khu vực cần xây dựng các đề án trọng điểm, có sức lan tỏa lớn để phát huy thế mạnh từng vùng vực dậy các sản phẩm là thế mạnh của từng địa phương. Tập trung khuyến khích, hỗ trợ thúc đẩy phát triển các ngành công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp theo quy hoạch phát triển kinh tế xã hội của tỉnh, của vùng trong đó ưu tiên đẩy mạnh hỗ trợ thực hiện chương trình phát triển sản phẩm công nghiệp ưu tiên, mũi nhọn, sản phẩm xuất khẩu chủ lực... Hoạt động khuyến công phải góp phần phát huy lợi thế so sánh và khai thác thế mạnh về

các nguồn lực sẵn có về tài nguyên, nguồn nguyên liệu, về thị trường và lao động tại mỗi vùng, mỗi địa phương để phát triển công nghiệp nông thôn. Phấn đấu mỗi vùng, mỗi địa phương đều có những ngành, những sản phẩm tiêu biểu, có giá trị gia tăng cao, có sức cạnh tranh trên thị trường trong nước và ngoài nước. Tập hợp liên kết các ngành hàng mà đầu mối là liên kết các giữa các hội, hiệp hội, tổ hợp tác... của địa phương lại với nhau.

- Tăng cường hợp tác, nâng cao hiệu quả việc liên kết giữa các tỉnh, thành thông qua việc xây dựng kế hoạch dài hạn, có lộ trình, có theo dõi, kiểm tra và đánh giá để điều chỉnh, nâng cao hiệu quả trên cơ sở tạo điều kiện cho các cơ sở hợp tác sản xuất, lưu thông hàng hóa, phát huy thế mạnh từng địa phương. Thường xuyên tổ chức các chuyến khảo sát, trao đổi kinh nghiệm để nắm bắt nhu cầu của các cơ sở CNNT, phát hiện những tiềm năng đối tác phát triển theo hướng chuyên môn hóa và chuyên nghiệp gắn với vùng nguyên liệu, nguồn lao động, khả năng cung ứng sản phẩm tạo thành một chuỗi liên kết căn cứ vào thế mạnh của từng địa phương trong khu vực. Tăng cường liên kết giữa các tỉnh, thành phố trong vùng và liên kết giữa các vùng để trao đổi kinh nghiệm trong phát triển ngành và hoạt động khuyến công; vừa phát huy được thế mạnh của mỗi địa phương, đồng thời liên kết khai thác có hiệu quả nhất tiềm năng lợi thế của cả vùng.

- Quan tâm xây dựng các chương trình, đề án khuyến công theo hướng hỗ trợ có trọng tâm, trọng điểm nhằm tạo bước chuyển rõ rệt cho sự phát triển của ngành. Ngoài các hoạt động khuyến công theo đề án có hỗ trợ tài chính, cần tăng cường hoạt động tư vấn khuyến công hỗ trợ phi tài chính cho các cơ sở công nghiệp nông thôn.



- Hoàn thiện về cơ chế chính sách cả về chiêu dọc và chiêu ngang, xác định rõ chủ thể, cấp bậc, trên dưới, quy định rõ chức năng nhiệm vụ và các hoạt động chế tài đi kèm một cách rõ ràng minh bạch nhằm đảm bảo tính nghiêm minh và không dùn đẩy trách nhiệm trong quá trình thực thi các văn bản pháp luật. Cần có khung văn bản điều chỉnh về lợi ích, cơ chế hợp tác làm cơ sở để điều chỉnh và thực hiện phân định rõ ràng khi tham gia vào các hoạt động liên kết này. Từ đó các quy ước, thỏa thuận mới được thực thi một cách tự giác và đều đặn thường xuyên mang tính ổn định lâu dài và bền vững.

Hoạt động liên kết vùng được thực thi sẽ phát huy lợi thế của từng địa phương trong vùng và cả quốc gia vì vậy nội dung liên kết vùng cần phải đề ra trong tất cả các lĩnh vực, kinh tế, xã hội, doanh nghiệp, công nghiệp, nông nghiệp... Liên kết tốt sẽ đảm bảo cho hoạt động khuyến công được triển khai một cách có hiệu quả góp phần thiết thực nhất đến việc hỗ trợ các cơ sở CNNT. Công tác khuyến công là một yếu tố quan trọng đảm bảo triển khai thực hiện các đề án khuyến công thành công và có hiệu quả, mang lại lợi ích thiết thực cho các đối tượng thụ hưởng và xứng đáng với sự quan tâm, kỳ vọng của các cấp lãnh đạo từ Trung ương đến địa phương trong đó giải pháp liên kết vùng được xem là then chốt để tiến hành thành công góp phần thực hiện thắng lợi sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước

**Tuấn Trần (TTKC)**

**N**gày 23 tháng 9 năm 2015, Ban Chỉ đạo quốc gia chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả (BCĐ 389 quốc gia) ban hành Quyết định số 05/QĐ-BCĐ389 về việc ban hành Kế hoạch triển khai Nghị quyết số 41/NQ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ về việc đẩy mạnh công tác đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả trong tình hình mới (sau đây gọi tắt là Kế hoạch 05).

Kế hoạch đưa ra 06 mục tiêu chủ yếu:

**1. Nhiệm vụ chung:** Tất cả các Bộ ngành có liên quan, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố phải quán triệt cho cấp dưới nắm vững, triển khai thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả Nghị quyết số 41/NQ-CP; phải xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Kế hoạch 05 đồng thời tăng cường kiểm tra, đôn đốc cấp dưới việc thực hiện Nghị quyết số 41/NQ-CP, Kế hoạch 05, các văn bản chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng, các Bộ ngành,... về công tác chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả; xây dựng các chiến lược, chính sách, chương trình, dự án... nhằm tăng cường công tác tuyên truyền pháp luật, phát triển kinh tế xã hội vùng sâu, vùng xa, khu vực biên giới góp phần ổn định cuộc sống của người dân để họ không tham gia, không tiếp tay cho buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả; báo cáo định kỳ theo quy định của BCĐ389 quốc gia.

**2. Xây dựng, hoàn thiện pháp luật, cơ chế, chính sách:** giao các Bộ ngành liên quan tham mưu cho Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ sửa đổi những bất cập, bổ sung các quy định mới trong các Nghị định của Chính phủ, Quyết định của Thủ tướng chính phủ đã ban hành; tham mưu cho Thủ tướng Chính phủ ban hành các văn bản quy định về cơ chế hỗ trợ kinh phí hoạt động cho các lực lượng chức năng chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả, quy chế phối hợp trong công tác đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả; căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao rà soát, chấn chỉnh, hoàn chỉnh các quy định hoặc báo cáo Chính phủ các phương án rà soát, chấn chỉnh, hoàn chỉnh các quy định nhằm nâng cao hiệu quả công tác đấu tranh phòng chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả.

**3. Chỉ đạo công tác thanh kiểm tra, đấu tranh, bắt giữ, xử lý vi phạm:** Ban chỉ đạo 389

# **BAN CHỈ ĐẠO QUỐC GIA CHỐNG BUÔN LÂU, GIAN LẬN THƯƠNG MẠI VÀ HÀNG GIẢ BAN HÀNH KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI NGHỊ QUYẾT SỐ 41/NQ-CP**

quốc gia phân công nhiệm vụ, địa bàn, lĩnh vực, mặt hàng và chỉ tiêu phấn đấu cụ thể về số vụ vi phạm được phát hiện cho từng Bộ ngành, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương thực hiện công tác thanh kiểm tra, đấu tranh, bắt giữ, xử lý vi phạm.

**4. Công tác khen thưởng, tuyên truyền:** giao Bộ Nội vụ chủ trì, phối hợp các Bộ, ngành, địa phương, Văn phòng thường trực Ban chỉ đạo 389 quốc gia làm tốt công tác đề xuất khen thưởng đối với tập thể, cá nhân có thành tích trong đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả; giao Bộ Thông tin truyền thông, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, các lực lượng chức năng, các cơ quan thông tấn báo chí, Ủy ban Trung ương Mặt trận tổ quốc Việt Nam, các tổ chức thành viên, các Hiệp hội... chủ động hoặc phối hợp với nhau thực hiện tốt công tác tuyên truyền pháp luật bằng các hình thức phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của mình.

**5. Công tác xây dựng lực lượng:** Bộ Công an, Bộ Tài chính, Bộ Công Thương chủ động hoặc chủ trì, phối hợp các Bộ ngành liên quan xây dựng các Đề án, dự án... nhằm kiện toàn các tổ chức trực thuộc làm nhiệm vụ chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả; Thanh tra Chính phủ và các Bộ ngành chức năng chủ động áp dụng các biện pháp phòng ngừa tiêu cực, tham nhũng, tăng cường công tác thanh tra, phát hiện và xử lý nghiêm những cán bộ, công chức tiêu cực, thường xuyên thực

hiện công tác luân chuyển, chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức thực hiện nhiệm vụ nhạy cảm.

**6. Xã hội hóa công tác phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả:** giao các Bộ, ngành có liên quan nghiên cứu, xây dựng các dự án đầu tư phương tiện, thiết bị kỹ thuật, nghiệp vụ cho các lực lượng chức năng theo các hình thức đối tác công tư (PPP).

Trước đó, ngày 06 tháng 7 năm 2015, Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương đã ban hành Kế hoạch số 2234/ KH-UBND về việc tổ chức thực hiện Nghị quyết số 41/NQ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ về đẩy mạnh công tác đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả trong tình hình mới (Kế hoạch 2234). Ngay sau khi Kế hoạch 2234 được ban hành, Cơ quan thường trực Ban chỉ đạo 389/BD (Chi cục Quản lý thị trường) đã tham mưu cho Ban Chỉ đạo triển khai kịp thời đến các thành viên Ban chỉ đạo là lãnh đạo các Sở ngành chức năng trong tỉnh để chỉ đạo các lực lượng chức năng có liên quan tổ chức thực hiện nghiêm túc. Qua 03 tháng triển khai thực hiện Kế hoạch 2234, các lực lượng chức năng trong tỉnh đã tổ chức kiểm tra 3.115 vụ, phát hiện 1.465 vụ vi phạm, xử lý 1.381 vụ, thu nộp ngân sách 88 tỷ đồng, xem xét khởi tố hình sự 05 vụ với 06 đối tượng. Ngoài ra, còn tịch thu nhiều hàng hóa vi phạm với tổng trị giá 2.886.500.000 đồng./.

*Văn Tùng - Cơ quan thường trực  
Ban chỉ đạo 389/BD*



## CHIẾU TRÁCH NHIỆM XUẤT BẢN

VÕ VĂN CƯ

Giám đốc Sở Công Thương Bình Dương

## BAN BIÊN TẬP

VÕ VĂN CƯ

PHẠM THANH DŨNG

NGUYỄN THÀNH DANH

VÕ THANH HẢI

TRẦN KIM NGÂN

GPXB Số 07/GPXBBT-STTT do  
Sở Thông tin và Truyền thông  
Bình Dương cấp ngày 11/09/2013

In 1000 cuốn, khổ 19cm x 27cm  
tại Công ty TNHH In & Giấy

Nhật Tâm

140 Đại lộ Bình Dương, P.Phú Hòa,  
Tp.Thủ Dầu Một, Bình Dương  
ĐT:0650.3832259 - Fax: 0650.3838816

In xong nộp lưu chiểu  
tháng 11 năm 2015

Số 06  
2015

Trong số này

- \*. Kết quả làm việc của lãnh đạo ubnd tỉnh với ubnd huyện, thị xã, thành phố ..... trang 03
- \*. Hoạt động kiểm tra kiểm soát thị trường 09 tháng đầu năm 2015 .trang 06
- \*. Một số giải pháp tăng cường xuất khẩu, ..... trang 07
- \*. Siết quy định trong kinh doanh xăng dầu ..... trang 09
- \*. Tăng cường công tác quản lý Nhà nước đối với hoạt động hội chợ triển lãm tổ chức tại địa phươngtrang 09
- \*. Chương trình hàng việt về nông thôn những tháng cuối năm 2015.....trang 10
- \*. Tăng cường kiến thức quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm .....trang 12
- \*. Tăng cường công tác phối hợp chống buôn lậu, gian lận thương mại .....trang 14
- \*. 10 kiến thức căn bản về hiệp định TPP .....trang 15
- \*. Tiêu hủy hàng hóa vi phạm .....trang 16
- \*. Công bố thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương.....trang 17
- \*. Sớ hữu trí tuệ với TPP.....trang 18
- \*. 3 sản phẩm của Bình Dương được công nhận .....trang 20
- \*. Giải pháp “liên kết giữa các tỉnh, thành phố khu vực phía nam ..trang 21
- \*. Ban chỉ đạo quốc gia chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả ban hành kế hoạch .....trang 25

